

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Khoa Kinh tế du lịch Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

**Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Quản trị kinh doanh Mã số: 7340101**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin chung về HP**

<b>1.1 Mã học phần: KTLUKD.029</b>	<b>1.2 Tên học phần: Luật kinh doanh</b>
<b>1.3 Ký hiệu học phần:</b>	<b>1.4 Tên tiếng Anh: Business Law</b>
<b>1.5 Số tín chỉ:</b>	03
<b>1.6 Phân bố thời gian:</b>	<b>45 tiết</b>
- Lý thuyết:	36
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	09
- Tự học:	90
<b>1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	TS. Nguyễn Văn Chung
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Hoàng Thị Dung, Phan Nữ Ý Anh, Dương Hải Long, Trương Quang Hùng, Phạm Thị Bích Thủy, Trần Tự Lực
<b>1.8 Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Pháp luật đại cương
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

**2. Mục tiêu HP**

**2.1. Mục tiêu chung**

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về pháp luật trong kinh doanh như quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp nhà nước, pháp luật về các loại hình doanh nghiệp, pháp luật về các hợp đồng trong thương mại, pháp luật về hợp đồng trong kinh doanh, phá sản và các hình thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. Giúp sinh viên có thể vận dụng được kiến thức về pháp luật trong kinh doanh và cách thức thành lập doanh nghiệp theo pháp luật khi làm việc cũng như thành lập doanh nghiệp về sau. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được phát triển kỹ năng làm việc theo cặp, nhóm, thái độ tích cực, chủ động để đáp ứng tốt hơn cho công việc của mình.

**2.2. Mục tiêu HP cụ thể**

**2.2.1. Về kiến thức:**

- Có khả năng vận dụng được khối kiến thức về các quy định pháp lý về điều kiện và thủ tục gia nhập thị trường, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể khi tham gia thị trường, điều kiện và thủ tục ra khỏi thị trường trong các tình huống cụ thể.

- Phân biệt rõ sự khác biệt và mối liên hệ biện chứng giữa quản lý nhà nước về kinh tế và quản lý kinh doanh của các chủ thể kinh doanh

**2.2.2. Về kỹ năng:**

- Có khả năng đọc, hiểu, phân tích nội dung và vận dụng linh hoạt các quy định của pháp luật vào hoạt động thực tế.

- Có khả năng làm việc nhóm, cặp, thảo luận khi giải quyết các vấn đề pháp luật trong kinh doanh.

### 2.2.3. Về thái độ

- Tham dự giờ giảng đầy đủ, nghe giảng, tự học, tự nghiên cứu tài liệu bắt buộc và tham khảo để vận dụng kiến thức nhằm làm bài tập và thảo luận theo nhóm có hiệu quả.
- Có ý thức tự học để đạt được hiệu quả đọc hiểu cao.

### 3. Chuẩn đầu ra của HP

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Có kiến thức thức cơ bản về luật kinh doanh và pháp luật các hợp đồng trong thương mại
CLO2	Phân tích được quyền và nghĩa vụ doanh nghiệp nhà nước
CLO3	Đọc hiểu và phân tích được văn bản pháp luật về các hợp đồng thương mại, tự đăng ký kinh doanh và thành lập doanh nghiệp
CLO4	Giải thích được các tình huống về các hợp đồng tranh chấp thương mại. Phân biệt được phá sản và giải thể
CLO5	Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ
CLO6	Làm việc theo nhóm hiệu quả

### 4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.

**Bảng 2. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
CLO 1	R	R				R	I					M
CLO 2	R											M
CLO 3	R											M
CLO 4	R									R		M
CLO 5						R		M	M		I	
CLO 6			M									
Tổng hợp học phần	R	R	M			R	I	M	M	R	I	M

### 5. Đánh giá HP

#### a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP**

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	10%			X		Rubric 1
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	30%	A1.1. Tuần 4: Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp nhà nước	30%		CLO 1 CLO 2	Rubric 3
		A1.2. Tuần 7: Hợp đồng mua bán hàng hóa	30%	X	CLO 2 CLO 3	
		A1.3. Tuần 14: Giải quyết tranh chấp bằng tòa án	40%	X	CLO 2 CLO 3	
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Nội dung chương 1 đến chương 6 (Viết)			CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Đánh giá kiểm tra viết (Written Exam): Theo thang điểm 10 dựa trên đáp án được thiết kế sẵn

**b. Chính sách đối với HP**

- SV tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $>20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

**6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP**

**Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần**

Tuần/ Buổi (3 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/BT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CDR nào ở bảng 1	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 3)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 1: Đại cương về luật kinh doanh 1.1 Khái niệm Luật kinh doanh 1.1.1 Định nghĩa Luật kinh doanh 1.1.2 Chủ thể của Luật kinh doanh	3/0	1.1. Nêu được khái niệm về luật kinh doanh	CLO1	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phân chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C1) (tài liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	

2	<p>Chương 1: tiếp theo</p> <p>1.2 Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật kinh doanh</p> <p>1.2.1 Luật kinh doanh trong nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung</p> <p>1.2.2 Luật kinh doanh trong nền kinh tế thị trường</p>	3/0	1.2. trình bày được đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật kinh doanh	CLO1 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung (C1) (tài liệu [1]) - Phần chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	
3	<p>Chương 2: Pháp luật về doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.1 Khái niệm và phân loại doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.1.1 Khái niệm doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.1.2 Phân loại doanh nghiệp nhà nước</p>	3/0	2.1. Trình bày được khái niệm về doanh nghiệp nhà nước	CLO1  CLO2 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	Đọc trước nội dung (C2) (tài liệu [1]) - Phần chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	
4	<p>Chương 2: tiếp theo</p> <p>2.2 Thành lập, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.2.1 Thành lập và tổ chức lại doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.2.2 Giải thể doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.3. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.3.1 Quyền của doanh nghiệp nhà nước</p> <p>2.3.2 Nghĩa vụ của</p>	3/0	2.2. Phân tích được các bước thành lập, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp 2.3. Phân biệt quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp nhà nước	CLO2	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	Đọc trước nội dung (C2) (tài liệu [1]) - Phần chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	A 1.1

	doanh nghiệp nhà nước						
5	<p>Chương 3: Pháp luật về các loại hình doanh nghiệp</p> <p>3.1 Khái niệm và các loại hình doanh nghiệp</p> <p>3.1.1 Khái niệm doanh nghiệp</p> <p>3.1.2 Các loại hình doanh nghiệp</p> <p>3.2 Địa vị pháp lý của các loại hình công ty</p> <p>3.2.1 Những quy định chung về loại hình công ty</p> <p>3.2.2 Các loại hình công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp</p> <p>Bài tập tình huống</p>	2/1	<p>3.1 Phân tích các bước thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh</p> <p>3.2. Phân biệt các loại hình công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp</p>	CLO1 CLO2	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p> <p>Cho ví dụ minh họa</p>	<p>Đọc trước nội dung (C3) (tài liệu [1])</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <p>- Tài liệu học tập</p>	Quyền và nghĩa vụ cơ bản của doanh nghiệp tư nhân
6	<p>Chương 3: tiếp theo</p> <p>3.3 Địa vị pháp lý của doanh nghiệp tư nhân</p> <p>3.3.1 Khái niệm và đặc điểm doanh nghiệp tư nhân</p> <p>3.3.2 Quyền và nghĩa vụ cơ bản của doanh nghiệp tư nhân</p> <p>3.4 Thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh</p> <p>3.4.1 Đối tượng được thành lập doanh nghiệp</p> <p>3.4.2 Trình tự thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh</p>	2/1	<p>3.3. Trình bày được quá trình thành lập doanh nghiệp và đăng ký kinh doanh</p>	CLO1 CLO2	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>Đọc trước nội dung (C3) (tài liệu [1])</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <p>- Tài liệu học tập</p>	

	Bài tập tình huống						
7	Chương 3: tiếp theo 3.5 Giải thể và phá sản doanh nghiệp 3.5.1 Giải thể doanh nghiệp tư nhân 3.5.2 Giải thể công ty Bài tập tình huống	2/1	3.4. So sánh giải thể và phá sản doanh nghiệp	CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	Đọc trước nội dung (C3) (tài liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	A 1.2
8	Chương 4: Pháp luật về các hợp đồng trong thương mại 4.1 Hợp đồng mua bán hàng hóa 4.1.1 Khái niệm và đặc điểm 4.1.2 Nội dung của hợp đồng mua bán hàng hóa 4.1.3 Giao kết và điều kiện có hiệu lực 4.1.4 Thực hiện và trách nhiệm do vi phạm hợp đồng	3/0	4.1. Phân tích được việc thực hiện và trách nhiệm do vi phạm hợp đồng	CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn Cho ví dụ minh họa	Đọc trước nội dung (C4) (tài liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	Phân tích tình huống trong các hợp đồng thương mại
9	Chương 4: tiếp theo 4.2 Hợp đồng vận chuyển hàng hóa 4.2.1 Khái niệm và phân loại hợp đồng 4.2.3 Quyền và nghĩa vụ các bên Bài tập tình huống	2/1	4.2. Đọc hiểu hợp đồng vận chuyển hàng hóa 4.3. Trình bày được quyền và nghĩa vụ các bên	CLO2 CLO3	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	Đọc trước nội dung (C4) (tài liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	
10	Chương 4: tiếp theo 4.3 Phân tích tình huống trong các hợp đồng thương mại Bài tập tình huống	2/1	4.4. Phân tích được các tình huống trong các hợp đồng thương mại	CLO3 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	Đọc trước nội dung (C4) (tài liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp:	

					dẫn	- Tài liệu học tập	
11	<p>Chương 5: Pháp luật về phá sản</p> <p>5.1 Khái niệm về phá sản</p> <p>5.1.1 Định nghĩa phá sản doanh nghiệp</p> <p>5.1.2 Phân biệt phá sản và giải thể</p>	3/0	<p>5.1. Phân biệt được phá sản và giải thể</p> <p>5.2. Phân tích và cho ý kiến bình luận về các tình huống phá sản của doanh nghiệp</p>	CLO3 CLO4 CLO6	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p> <p>Cho ví dụ minh họa</p>	<p>Đọc trước nội dung (C5) (tài liệu [1])</p> <p>- Phân chuẩn bị trên lớp:</p> <p>- Tài liệu học tập</p>	Phân biệt phá sản và giải thể
12	<p>Chương 5: tiếp theo</p> <p>5.2 Trình tự thủ tục giải quyết việc phá sản</p> <p>5.2.1 Nộp đơn yêu cầu</p> <p>5.2.2 Thủ tục phục hồi hoạt động kinh doanh</p> <p>5.2.3 Thủ tục thanh lý tài sản và tuyên bố phá sản</p> <p>Bài tập tình huống</p>	2/1	5.3. Trình bày được trình tự thủ tục giải quyết việc phá sản	CLO1 CLO3	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>Đọc trước nội dung (C5) (tài liệu [1])</p> <p>- Phân chuẩn bị trên lớp:</p> <p>- Tài liệu học tập</p>	
13	<p>Chương 6: Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh</p> <p>6.1 Giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại</p> <p>6.1.1 Thẩm quyền của trọng tài thương mại</p> <p>6.1.2 Điều kiện phát sinh và hình thức giải quyết tranh chấp</p> <p>Bài tập tình huống</p>	2/1	6.1. Trình bày được điều kiện phát sinh và hình thức giải quyết tranh chấp	CLO4 CLO6	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p> <p>Cho ví dụ minh họa</p> <p>Về phân tích tình huống cụ thể</p>	<p>Đọc trước nội dung (C6) (tài liệu [1])</p> <p>- Phân chuẩn bị trên lớp:</p> <p>- Tài liệu học tập</p>	.....
14	6.1.3 Hiệu lực và thi hành quyết định	2/1	6.2. Phân tích và cho ý kiến	CLO3 CLO5	- GV sử dụng tài liệu [1],	<p>Đọc trước nội dung (C6) (tài</p>	A 1.3

	trọng tài 6.2 Giải quyết tranh chấp bằng tòa án 6.2.1 Tổ chức và thẩm quyền của tòa án kinh tế Bài tập tình huống		bình luận về các tình huống giải quyết tranh chấp bằng tòa án		máy tính và projector để hướng dẫn	liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	
15	6.2.2 Nguyên tắc và thành phần tham gia tố tụng 6.2.3 Các thủ tục liên quan Bài tập tình huống	2/1	6.3. Đọc hiểu và phân tích được các thủ tục liên quan	CLO3 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	Đọc trước nội dung (C6) (tài liệu [1]) - Phân chuẩn bị trên lớp: - Tài liệu học tập	

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

**7. Học liệu:**

**Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
<b>Giáo trình chính</b>				
1	Nguyễn Văn Chung	2020	Luật kinh doanh	Trường Đại học Quảng Bình
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
2	Nguyễn Viết Tý	2011	Giáo trình Luật thương mại	NXB công an nhân dân
3	Nguyễn An	2019	Kỹ Năng Pháp Lý Dành Cho Doanh Nhân	NXB Hồng Đức
4	Quốc hội	2020	Luật doanh nghiệp	Quốc hội
5	Quốc hội	2020	Luật trọng tài thương mại	Quốc hội
6	Quốc hội	2014	Luật phá sản	Quốc hội

**8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:**

**Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP**

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	



1	<b>Giảng đường A</b>	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	<i>Chương 1</i>
2	<b>Giảng đường A</b>	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	<i>Chương 2</i>
3	<b>Giảng đường A</b>	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	<i>Chương 3</i>
4	<b>Giảng đường A</b>	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	<i>Chương 4</i>
5	<b>Giảng đường A</b>	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	<i>Chương 5</i>
6	<b>Giảng đường A</b>	<i>Projector, máy tính cá nhân</i>	1	<i>Chương 6</i>

## 9. Rubric đánh giá: Rubric 1, Rubric 3

### Rubric 1: Chuyên cần (Class Attendance)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Chuyên cần	Không đi học (<30%).	Đi học không chuyên cần (<50%).	Đi học khá chuyên cần (<70%).	Đi học chuyên cần (<90%).	Đi học đầy đủ, rất chuyên cần (>=90 %).	50%
Đóng góp tại lớp	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.	Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	50%

### Rubric 3: Bài tập (Work Assignment) Rubric 3: Bài tập (Work Assigment)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Nộp bài tập	Không nộp bài tập hoặc hoàn thành <30% khối lượng công việc được	Nộp bài tập hoàn thành <50% khối lượng công việc được giao. Chưa đúng thời gian quy định.	Nộp bài tập hoàn thành <70% khối lượng công việc được giao. Một số bài tập nộp chưa đúng thời gian quy định.	Nộp bài tập hoàn thành <90% khối lượng công việc được giao. Hầu hết bài tập nộp đúng thời gian quy định.	Nộp bài tập đầy đủ >=90% số lượng được giao). Đúng thời gian quy định.	20%

	giao					
Trình bày bài tập	Kém	Còn rất nhiều lỗi	Còn nhiều lỗi	Tương đối tốt	Rất tốt	<b>30%</b>
Nội dung bài tập	Không có bài tập	Nội dung bài tập không đầy đủ, một số không đúng theo yêu cầu nhiệm vụ.	Nội dung bài tập đầy đủ, đúng với yêu cầu nhiệm vụ nhưng chưa hợp lý. Còn một số sai sót.	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo yêu cầu nhiệm vụ. Nội dung đúng, rõ ràng.	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo yêu cầu nhiệm vụ. Tính toán logic, chi tiết và rõ ràng, hoàn toàn hợp lý.	<b>50%</b>

Quảng Bình, Ngày tháng Năm 2021

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người biên soạn**

**TS. Trần Tự Lực**

**TS. Nguyễn Văn Chung**

**Nguyễn Văn Chung**

KHOA KINH TẾ - DU LỊCH  
BỘ MÔN QTKD-DL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BIÊN BẢN NGHIỆM THU ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: Luật kinh doanh (Business Law)

Mã học phần: KTLUAT.62

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Đối tượng đào tạo: Sinh viên Đại học Quản trị kinh doanh      Hệ chính quy

### 1. Thông tin hoạt động nghiệm thu:

Thời gian nghiệm thu:                      phút ngày 10 tháng 6 năm 2021

Địa điểm nghiệm thu: Văn phòng Khoa Kinh tế - Du lịch

Thành phần và nhiệm vụ của thành viên Hội đồng nghiệm thu:

- |                            |                       |
|----------------------------|-----------------------|
| 1. TS. Trần Tự Lực         | Chủ tịch Hội đồng     |
| 2. Th.S. Trương Quang Hùng | Thư ký                |
| 3. ThS. Phan Nữ Ý Anh      | Ủy viên – phản biện 1 |
| 4. ThS. Hoàng Thị Dung     | Ủy viên – Phản biện 2 |
| 5. ThS. Phạm Thị Bích Thủy | Ủy viên               |

### 2. Ý kiến của Hội đồng nghiệm thu:

- Phản biện 1: ThS. Phan Nữ Ý Anh đọc nhận xét (có văn bản kèm theo)
- Phản biện 2: ThS. Hoàng Thị Dung đọc nhận xét (có văn bản kèm theo)
- Ý kiến thảo luận, bổ sung của thành viên Hội đồng: Học phần Quản trị kinh doanh cần có những chỉnh sửa về tính cân đối về thời gian phân bố đối với các nội dung kiến thức.

### 3. Kết luận của Hội đồng:

#### Về hình thức:

- Chương trình đã được soạn theo đúng mẫu quy định, trình bày rõ ràng dễ hiểu. Câu chữ chính xác, không có lỗi chính tả.
- Phân bố thời gian hợp lý với dung lượng kiến thức, cân đối giữa lý thuyết, bài tập, thảo luận.
- Tuy nhiên còn một số lỗi định dạng cần chỉnh sửa (trang 3, trang 4)

#### Về nội dung:

- Mục tiêu học phần đã bám sát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành Đại học Quản Trị Kinh Doanh.
- Nội dung chương trình đảm bảo tính khoa học, chính xác, cơ bản, chú ý rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức, kỹ năng thực hành, liên hệ thực tế cho sinh viên. Có khả năng đo lường, và thực hiện các hoạt động thu thập minh chứng cho việc đạt được mục tiêu học phần.
- Chương trình chi tiết đã mô tả kiến thức cơ bản, kỹ năng, giáo dục thái độ đáp ứng được yêu cầu đào tạo.

- Các tiêu chuẩn để đánh giá sinh viên đã thể hiện được mục tiêu trong từng tín chỉ và trong toàn bộ học phần, có khả năng phân loại được trình độ của sinh viên.
- Tuy nhiên cần xem xét thời lượng phân bố giữa các chương cho cân đối, thời lượng bài tập với môn này nên tăng lên ở từng chương.

**Kết luận:** Chương trình cần chỉnh sửa trước khi được nghiệm thu.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

*Quảng Bình, ngày      tháng      năm 201*  
THƯ KÝ

**Trần Tự Lực**

**Trương Quang Hùng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

- Phan Nữ Ý Anh
- Hoàng Thị Dung
- Phạm Thị Bích Thủy

**BẢN NHẬN XÉT ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Tên học phần:** Luật kinh doanh (Business Law)

**MHP:** KTLUAT.62

**Số tín chỉ:** 03

**Đối tượng:** Sinh viên Đại học Quản trị kinh doanh, hệ chính quy

**Nội dung nhận xét:**

**\* Về hình thức:**

Chương trình đã được soạn theo đúng mẫu quy định, trình bày rõ ràng dễ hiểu. Câu chữ chính xác, không có lỗi chính tả.

Tuy nhiên còn một số lỗi định dạng cần chỉnh sửa (trang 3, trang 5)

**\* Về nội dung:**

- Mục tiêu học phần đã bám sát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành Đại học Quản trị kinh doanh.
- Nội dung chương trình đảm tính khoa học, chính xác, phát huy năng lực của người học. Kiến thức cơ bản, kỹ năng mà học phần mô tả đáp ứng yêu cầu đào tạo
- Các tiêu chuẩn sử dụng để đánh giá sinh viên có thể hiện mức độ đạt được các mục tiêu trong từng học phần và phân loại được trình độ của sinh viên.
- Quy định các hình thức kiểm tra đã phù hợp
- Cần xem xét lại phân bố số tiết trong các chương 5, 6.

**Kết luận chung:** Chương trình nên được chỉnh sửa trước khi nghiệm thu.

*Quảng Bình, ngày tháng năm 201*

NGƯỜI NHẬN XÉT

**Phan Nữ Ý Anh**

**BẢN NHẬN XÉT ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Tên học phần:** Luật kinh doanh (Business Law)

**MHP:** KTLUAT.62

**Số tín chỉ:** 03

**Đối tượng:** Sinh viên Đại học Quản trị kinh doanh, hệ chính quy

**Nội dung nhận xét:**

**\* Về hình thức:**

Chương trình có hình thức trình bày rõ ràng, dễ hiểu, đúng mẫu quy định. Phân bố thời gian hợp lý với dung lượng kiến thức, cân đối giữa lý thuyết, bài tập, thảo luận. Tuy nhiên còn một số lỗi định dạng cần chỉnh sửa (trang 1, 2, 3)

**\* Về nội dung:**

- Mục tiêu học phần bám sát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo.
- Nội dung chương trình đảm tính khoa học, chính xác, phát huy năng lực của người học.
- Kiến thức cơ bản, kỹ năng mà học phần mô tả đáp ứng yêu cầu đào tạo, tuy nhiên diễn đạt trong phần kỹ năng cần điều chỉnh lại cho trôi chảy.
- Chương trình chi tiết đã mô tả kiến thức cơ bản, kỹ năng, giáo dục thái độ đáp ứng được yêu cầu đào tạo.
- Các tiêu chuẩn để đánh giá sinh viên đã thể hiện được mục tiêu trong từng tín chỉ và trong toàn bộ học phần, có khả năng phân loại được trình độ của sinh viên.
- Tuy nhiên cần xem xét lại thời lượng phân bổ cho các chương sao cho phù hợp hơn. Một số mục trong phần 12 cần điều chỉnh lại cho phù hợp theo như quy định thống nhất giữa CDR và hình thức đánh giá

**Kết luận chung:** Chương trình nên được chỉnh sửa trước khi nghiệm thu.

*Quảng Bình, ngày tháng năm 201*

NGƯỜI NHẬN XÉT

**Hoàng Thị Dung**